

Số: 14/BC-BTC

Ninh Bình, ngày 8 tháng 8 năm 2016

BÁO CÁO

Tổng kết Cuộc thi Sáng tạo Thanh, Thiếu niên và Nhi đồng tỉnh Ninh Bình lần thứ VII (2015- 2016)

Thực hiện Quyết định số 182/QĐ-UBND, ngày 06/11/2015 của Ban Tổ chức về việc ban hành Thể lệ Cuộc thi Sáng tạo Thanh, Thiếu niên và Nhi đồng tỉnh Ninh Bình lần thứ VII (2015-2016) và Kế hoạch số 181/KH-BTC ngày 06/11/2015 của Ban Tổ chức về việc triển khai Cuộc thi Sáng tạo Thanh, Thiếu niên và Nhi đồng tỉnh Ninh Bình lần thứ VII (2015-2016).

Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo Thanh, Thiếu niên và Nhi đồng tỉnh, báo cáo kết quả công tác triển khai, thực hiện Cuộc thi Sáng tạo Thanh, Thiếu niên và Nhi đồng (gọi tắt là Cuộc thi) tỉnh Ninh Bình lần thứ VII (2015-2016) như sau:

1. TÌNH HÌNH TỔ CHỨC CUỘC THI

1. Công tác tổ chức Cuộc thi

Ban Tổ chức Cuộc thi tỉnh đã ban hành Thể lệ và Kế hoạch Cuộc thi tỉnh lần thứ VII và tổ chức triển khai Cuộc thi tới 8/8 huyện, thành phố và các Trường học trong tỉnh, tổ chức 2 đợt kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn công tác triển khai thực hiện Cuộc thi tại các huyện, thành phố và Trường học. Hầu hết Ban Tổ chức cuộc thi các huyện, thành phố triển khai, thực hiện Cuộc thi theo đúng kế hoạch và có hiệu quả.

Cơ quan thường trực Cuộc thi tỉnh thường xuyên đôn đốc, cập nhật thông tin và có kế hoạch hỗ trợ các đơn vị trong quá trình triển khai, thực hiện Cuộc thi.

Sở Giáo dục - Đào tạo, Tỉnh đoàn đã ban hành công văn chỉ đạo và thường xuyên đôn đốc, giám sát quá trình triển khai, thực hiện Cuộc thi theo ngành dọc một cách thiết thực hiệu quả.

2. Công tác tuyên truyền, vận động tham gia Cuộc thi

Sau khi Lễ Phát động Cuộc thi tỉnh lần thứ VII được tổ chức, cơ quan thường trực chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và Ban Tổ chức các huyện, thành phố, tích cực tuyên truyền, triển khai đồng bộ Thể lệ, Kế hoạch triển khai, thực hiện Cuộc thi tỉnh tới Thanh, Thiếu niên, Nhi đồng và các tầng lớp nhân dân trong toàn tỉnh trên hệ thống thông tin đại chúng như: Đài PT&TH tỉnh, Báo Ninh Bình, Cổng thông tin điện tử tỉnh Ninh Bình, website Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh; website Sở GD&ĐT tỉnh, các Bản tin Khoa học kỹ thuật của Liên hiệp các Hội KH&KT tỉnh, in ấn tờ rơi...

Ban Tổ chức các cấp, cấp ủy và chính quyền các cấp, các nhà trường, các tổ chức và cá nhân đã tổ chức hướng dẫn, giúp các Thanh, Thiếu niên, Nhi đồng trong tỉnh hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của Cuộc thi tạo nên phong trào thi đua sôi nổi, xung kích trong nghiên cứu và sáng tạo trong giới trẻ cả về diện rộng và chiều sâu.

Đài PT&TH Ninh Bình thường xuyên tuyên truyền, giới thiệu các mô hình/sản phẩm tiêu biểu của các cuộc thi trước, của toàn quốc để Thanh, Thiếu niên

và Nhi đồng tình nhà cấp nhật và tham khảo. Ngoài ra, các sản phẩm đoạt giải cao còn được các Đài PT&TH trung ương tuyên truyền và giới thiệu.

Cuộc thi sáng tạo Thanh, Thiếu niên và Nhi đồng đã thực sự trở thành phong trào sâu rộng trên các cấp học, trường học trong toàn tỉnh, tạo thành hiệu ứng tích cực giúp tuổi trẻ học đường sáng tạo, thi đua học tập và rèn luyện.

II. KẾT QUẢ CUỘC THI

1. Cuộc thi cấp huyện

Cuộc thi tỉnh lần thứ VII đã nhận được sự tham gia hưởng ứng của 8/8 huyện, thành phố trong tỉnh, hầu hết các đơn vị trường học trong tỉnh đều tham gia hưởng ứng Cuộc thi với tổng số 3149 mô hình/sản phẩm cấp trường, so với Cuộc thi tỉnh lần thứ VI là 2685 mô hình/sản phẩm, tăng 464 mô hình/sản phẩm (tăng 17%).

Các trường học đã tổ chức phân loại, chấm, xếp loại và lựa chọn các mô hình/sản phẩm tiêu biểu tham dự Cuộc thi các huyện, thành phố.

Ban Tổ chức Cuộc thi các huyện, thành phố đã nhận được từ Ban Tổ chức Cuộc thi các trường học 881 mô hình/sản phẩm, so với Cuộc thi lần thứ VI là 761 mô hình/sản phẩm, tăng 120 mô hình/sản phẩm (tăng 15%).

Bảng 1. Sản phẩm/mô hình phân bố theo các huyện, thành phố như sau

STT	Đơn vị	Số mô hình/sản phẩm cấp trường	Số mô hình/sản phẩm cấp huyện
1	Thành phố Ninh Bình	616	96
2	Thành phố Tam Điệp	85	24
3	Huyện Yên Khánh	212	212
4	Huyện Hoa Lư	632	109
5	Huyện Kim Sơn	318	80
6	Huyện Nho Quan	558	275
7	Huyện Gia Viễn	406	50
8	Huyện Yên Mô	322	35
	Tổng	3149	881

2. Cuộc thi cấp tỉnh

a. Tình hình tiếp nhận hồ sơ mô hình/sản phẩm dự thi cấp tỉnh

Bảng 2. Phân bố mô hình/sản phẩm cuộc thi lần VI, VII theo huyện, thành phố

STT	Đơn vị	Số mô hình/sản phẩm dự thi cấp tỉnh		So với Cuộc thi VI (tăng +, giảm -)
		Cuộc thi VI	Cuộc thi VII	
1	Thành phố Ninh Bình	21	17	- 4
2	Thành phố Tam Điệp	7	7	0
3	Huyện Yên Khánh	15	17	+ 2
4	Huyện Hoa Lư	25	41	+ 16
5	Huyện Kim Sơn	20	25	+ 5
6	Huyện Nho Quan	18	27	+ 9
7	Huyện Gia Viễn	6	12	+ 6
8	Huyện Yên Mô	8	14	+ 6
	Tổng	120	160	+ 40

Nhận xét:

Ban Tổ chức Cuộc thi tỉnh đã nhận được từ Ban Tổ chức Cuộc thi các huyện, thành phố 160 mô hình/sản phẩm, so với Cuộc thi tỉnh lần thứ VI là 120 mô hình/sản phẩm, tăng 40 mô hình/sản phẩm (tăng 30%).

Các địa phương chọn sản phẩm/mô hình tham gia Cuộc thi tỉnh tăng đáng kể so với cuộc thi trước là huyện Hoa Lư, Kim Sơn, Nho Quan, Gia Viễn. Tuy nhiên các huyện, thành phố tuy số lượng không tăng nhưng chất lượng các mô hình/sản phẩm vẫn duy trì chất lượng đó là thành phố Ninh Bình, thành phố Tam Điệp.

Bảng 3. Mô hình/sản phẩm phân theo lĩnh vực dự thi

1. Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế	69 mô hình/sản phẩm
2. Dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em	67 mô hình/sản phẩm
3. Sản phẩm thân thiện với môi trường	5 mô hình/sản phẩm
4. Đồ dùng dành cho học tập	12 mô hình/sản phẩm
5. Phần mềm tin học	7 mô hình/sản phẩm

Nhận xét:

Mô hình/sản phẩm dự thi phân bố không đều theo 5 lĩnh vực, cũng như các cuộc thi trước, lĩnh vực "bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế", "dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em" thường chiếm ưu thế. Các lĩnh vực khác có số lượng mô hình/sản phẩm ít hơn đó là lĩnh vực "phần mềm tin học", "sản phẩm thân thiện với môi trường", "đồ dùng dành cho học tập".

b. Kết quả đánh giá các mô hình/sản phẩm dự thi cấp tỉnh

* *Giải cá nhân: (Có danh sách kèm theo)*

Bảng 4. Phân bố mô hình/sản phẩm đoạt giải theo huyện, thành phố

STT	Đơn vị	Số mô hình/sản phẩm tham dự	Số mô hình/sản phẩm đoạt giải	Trong đó giải cấp tỉnh
1	Thành phố Ninh Bình	17	7	2 Giải Nhất 3 Giải Ba 2 Giải Khuyến khích
2	Thành phố Tam Điệp	7	6	2 Giải Nhì 1 Giải Ba 3 Giải Khuyến khích
3	Huyện Yên Khánh	17	7	3 Giải Ba 4 Giải Khuyến khích
4	Huyện Hoa Lư	41	14	1 Giải Nhất 2 Giải Nhì 2 Giải Ba 9 Giải Khuyến khích
5	Huyện Kim Sơn	25	12	1 Giải Nhì 6 Giải Ba 5 Giải Khuyến khích
6	Huyện Nho Quan	27	4	2 Giải Ba 2 Giải Khuyến khích
7	Huyện Gia Viễn	12	5	1 Giải Nhì 2 Giải Ba 2 Giải Khuyến khích
8	Huyện Yên Mô	14	4	1 Giải Ba 3 Giải Khuyến khích
	Tổng	160	59	

Nhận xét:

Tổng số mô hình/sản phẩm đoạt giải là 59, trong đó có 3 giải Nhất; 6 giải Nhì; 20 giải Ba 30 giải Khuyến khích.

Các địa phương có nhiều mô hình/sản phẩm đoạt giải và có nhiều giải cao đó là thành phố Ninh Bình, huyện Hoa Lư, sau đó là thành phố Tam Điệp và huyện Kim Sơn.

* Ban Tổ chức chọn 4 giải phụ, gồm: (Có danh sách kèm theo)

- Mô hình/sản phẩm đẹp nhất: "*Sách các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm của Việt Nam*".

- Mô hình/sản phẩm cho tác giả nhỏ tuổi nhất: "*Bông hoa tặng mẹ tặng cô*".

- Mô hình/sản phẩm cho tác giả là người dân tộc thiểu số: "*Nhà cao tầng bằng tâm trẻ*".

- Mô hình/sản phẩm cho tác giả thuộc vùng khó khăn: "*Hoạt động của thiết bị hện giờ tự động bơm nước tưới cây*".

* Giải đồng đội: (Có danh sách kèm theo)

Từ kết quả kết quả chấm các mô hình/sản phẩm tham dự Cuộc thi tỉnh, Ban Tổ chức Cuộc thi tỉnh đã đánh giá, xếp giải đồng đội như sau:

- Giải Nhất: Ban Tổ chức Cuộc thi thành phố Ninh Bình
- Giải Nhì: Ban Tổ chức Cuộc thi huyện Hoa Lư
- Giải Ba: + Ban Tổ chức Cuộc thi thành phố Tam Điệp
+ Ban Tổ chức Cuộc thi huyện Kim Sơn

3. Tham gia Cuộc thi toàn quốc lần thứ XI, năm 2016

Căn cứ vào những kết quả đạt được, Ban Tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh đã lựa chọn 16 mô hình/sản phẩm đoạt giải Nhất, Nhì và một số mô hình sản phẩm tiêu biểu đoạt giải Ba trong Cuộc thi tỉnh lần thứ VII (2015-2016), gửi đi tham dự Cuộc thi Sáng tạo Thanh, Thiếu niên và Nhi đồng toàn quốc lần thứ XII (2015-2016).

4. Đề nghị khen thưởng các tập thể và cá nhân có thành tích

Ban Tổ chức Cuộc thi tỉnh Đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng khen cho các tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền, hướng dẫn và triển khai thực hiện Cuộc thi như sau:

Tập thể:

- Phòng Giáo dục và đào tạo thành phố Ninh Bình
- Trường THPT Trần Hưng Đạo thành phố Ninh Bình
- Trường THPT Hoa Lư A, huyện Hoa Lư

Cá nhân:

- Ông Đỗ Văn Dũng, Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh
- Ông Phạm Thanh Toàn, Phó Giám đốc Sở Giáo dục và đào tạo tỉnh
- Ông Hoàng Tuấn Dũng, Giám đốc Đài PT&TH Ninh Bình
- Ông Đỗ Anh Tuấn, Bí thư Thành Đoàn thành phố Tam Điệp

5. Kinh phí tổ chức, thực hiện Cuộc thi

Cấp tỉnh:

Bảng 5. Kinh phí cấp cho Liên hiệp Hội tỉnh năm 2016 để phục vụ cho triển khai và thực hiện Cuộc thi tỉnh

STT	Nội dung	Kinh phí được cấp
1	Kinh phí cấp tỉnh cho triển khai, thực hiện	120.000.000, vnd
2	Kinh phí giải thưởng	197.000.000, vnd
2	Tiết kiệm 19%	22.800.000, vnd
Tổng cộng		294.200.000, vnd

Nhận xét:

Kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước được chi cho các hoạt động của Cuộc thi tỉnh lần VII một cách có hiệu quả, thiết thực, tiết kiệm. Tuy nhiên do phần tiết kiệm 19% là lớn hơn năm 2015, trong khi đó còn nhiều khoản chi không được thực hiện, khó vận dụng làm cho cơ quan Liên hiệp Hội tỉnh gặp nhiều khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ.

Cấp huyện:

Bảng 6. Kinh phí Ban Tổ chức Cuộc thi cấp huyện được cấp chi cho triển khai, thực hiện Cuộc thi

STT	Đơn vị	Kinh phí được cấp	
		Cuộc thi VI (2015)	Cuộc thi VII (2016)
1	Huyện Nho Quan	40.000.000, vnd	20.000.000, vnd
2	Huyện Gia Viễn	35.000.000, vnd	35.000.000, vnd
3	Thành phố Ninh Bình	30.000.000, vnd	20.000.000, vnd
4	Huyện Hoa Lư	30.000.000, vnd	30.000.000, vnd
5	Huyện Kim Sơn	20.000.000, vnd	18.000.000, vnd
6	Thành phố Tam Điệp	13.000.000, vnd	15.000.000, vnd
7	Huyện Yên Khánh	13.000.000, vnd	15.030.000, vnd
8	Huyện Yên Mô	8.000.000, vnd	2.000.000, vnd
Tổng cộng		189.000.000, vnd	155.030.000, vnd

Nhận xét:

Nhìn chung, các địa phương dành kinh phí ít, chưa tương xứng với nhiệm vụ được giao, đặc biệt là huyện Yên Mô dành kinh phí cho hoạt động Cuộc thi quá ít, do vậy các địa phương còn gặp nhiều khó khăn trong triển khai, thực hiện Cuộc thi có hiệu quả.

III. NHẬN XÉT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Những thuận lợi và ưu điểm

- Cuộc thi đã tổ chức nhiều lần nên đã tạo thành phong trào được thực hiện nghiêm túc, triển khai đồng bộ từ cấp tỉnh tới cơ sở và được các Thanh, Thiếu niên và Nhi đồng toàn tỉnh tích cực hưởng ứng tham gia rất sôi nổi và thiết thực, hiệu quả.

- Sự chỉ đạo sâu sát, kịp thời của UBND tỉnh và sự vào cuộc mạnh mẽ của các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và cấp ủy đảng chính quyền các địa phương là yếu tố quan trọng quyết định cho việc triển khai, thực hiện Cuộc thi thuận lợi và đạt kết quả cao.

- Sự phối hợp chặt chẽ giữa Ban Tổ chức Cuộc thi tỉnh và các Ban Tổ chức Cuộc thi các huyện, thành phố trong triển khai, thực hiện Cuộc thi, đặc biệt là công tác tuyên truyền, phổ biến Thể lệ Cuộc thi, thương xuyên đôn đốc và hỗ trợ các nhà trường, các Thanh, Thiếu niên và Nhi đồng từ khâu ý tưởng đến khâu hoàn thiện các mô hình/sản phẩm Cuộc thi.

- Hầu hết cấp ủy, chính quyền các huyện, thành phố đã thực sự triển khai Cuộc thi một cách sâu rộng trên địa bàn và có các chế độ chính sách cho công tác triển khai, thực hiện Cuộc thi cấp cơ sở.

- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh là Cơ quan thường trực Cuộc thi đã tích cực tham mưu, đề xuất triển khai, thực hiện Cuộc thi và làm tốt công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, phổ biến sâu rộng các thông tin về đối tượng dự thi, lĩnh vực dự thi, điều kiện dự thi, cơ cấu giải thưởng... đến các cấp, các ngành và đông đảo các Thanh, Thiếu niên và Nhi đồng trong toàn tỉnh.

2. Hạn chế và nguyên nhân

a. Hạn chế

- Tại một số đơn vị công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện Cuộc thi còn chậm dẫn đến các Thanh, Thiếu niên, Nhi đồng gặp khó khăn trong nắm bắt thông tin về ý nghĩa, mục đích và yêu cầu của Thể lệ Cuộc thi. Một số địa phương chưa quan tâm chỉ đạo sâu sát Cuộc thi, nên hiệu quả Cuộc thi chưa cao như huyện Yên Mô.

- Một số đơn vị, nhà trường chưa quan tâm đến công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn và hỗ trợ cho các em trong đề xuất ý tưởng và hoàn thiện mô hình/sản phẩm.

- Phong trào sáng tạo chưa được triển khai, thực hiện đều khắp ở các cấp, các trường trong phạm vi toàn tỉnh, các trường cấp tiểu học và THCS mới đạt về số lượng nhưng chất lượng các mô hình/sản phẩm thường thấp; chất lượng các mô hình/sản phẩm của các trường THPT thường tương đối cao, nhưng vẫn còn nhiều trường chưa tạo được phong trào và ít có mô hình/sản phẩm tham dự Cuộc thi, đó là các trường: THPT Gia Viễn B, Trường THPT Nho Quan C, THPT Yên Mô B, Trường THPT Ngô Thi Nhậm và các Trung tâm GDTX...

b. Nguyên nhân

- Nhận thức ở một số cấp ủy đảng, chính quyền chưa thực sự quan tâm, sâu sát trong công tác triển khai, thực hiện Cuộc thi. Thiếu sự chỉ đạo và phối hợp giữa Ban Tổ chức các huyện với các phòng, ban chuyên môn, đoàn thể và các trường học trên địa bàn trong công tác triển khai thực hiện Cuộc thi.

- Do nhận thức của một số nhà trường, của đội ngũ giáo viên về hiệu ứng tích cực của Cuộc thi chưa cao, do đó sự vào cuộc trong chỉ đạo, triển khai thực hiện Cuộc thi chưa nhiệt tình, chưa tạo được phong trào bền vững để cho Thanh, Thiếu niên và Nhi đồng có môi trường phát huy tư duy sáng tạo.

- Do sự khó khăn về kinh phí hỗ trợ cho các nhà trường trong triển khai, thực hiện Cuộc thi, không có kinh phí hỗ trợ cho các tác giả trong hoàn thiện các mô hình/sản phẩm. Công tác xã hội hóa phong trào sáng tạo trẻ tại các nhà trường chưa được triển khai có hiệu quả.

IV. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

- Đề nghị các cấp ủy đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở tăng cường hơn nữa trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện Cuộc thi.

- Tỉnh Đoàn cần ban hành các văn bản chỉ đạo sát sao hơn nữa tới các cấp bộ Đoàn và thường xuyên kiểm tra công tác tuyên truyền, giới thiệu mục đích, ý nghĩa Thể lệ Cuộc thi; Phối hợp với các đơn vị có liên quan, động viên, hướng dẫn Cuộc thi đến Chi Đoàn, Liên Đội, Chi Đội các nhà trường và trên địa bàn dân cư.

- Đề nghị các huyện, thành phố cần quan tâm lãnh đạo chỉ đạo Ban Tổ chức cấp huyện; bổ sung kinh phí và giao nhiệm vụ cho huyện, thành Đoàn và Phòng Giáo dục và yêu cầu phối hợp chặt chẽ giữa các phòng ban, các nhà trường, các cấp bộ đoàn cơ sở để triển khai, thực hiện.

- Ban Tổ chức các huyện, thành phố cần động viên và có quy chế khen thưởng kịp thời các nhà trường đã tổ chức tốt Cuộc thi ở cấp trường nhằm tạo một phong trào thi đua sáng tạo thực sự giữa các nhà trường.

- Các nhà trường cần thành lập các tổ tư vấn, định hướng cho các em thi đua sáng tạo và thực hiện các ý tưởng của các em, thành lập các nhóm nhỏ cùng thiết kế, chế tạo, giúp các em có tinh thần đoàn kết và hỗ trợ lẫn nhau, để đề xuất được các ý tưởng hay, hoàn thiện các mô hình/sản phẩm có chất lượng tốt có khả năng áp dụng có hiệu quả vào thực tiễn cuộc sống.

- Để ghi nhận các kết quả sáng tạo trẻ, tôn vinh những tác giả có mô hình/sản phẩm đạt giải trong Cuộc thi tỉnh, Ban Tổ chức đề nghị UBND tỉnh hỗ trợ kinh phí xuất bản Kỷ yếu Cuộc thi tỉnh lần VII và các Cuộc thi tiếp theo.

- Để khích lệ tư duy sáng tạo trẻ và tháo gỡ một phần khó khăn trong việc thực hiện ý tưởng và hoàn thiện mô hình/sản phẩm hay của Thanh, Thiếu niên và Nhi đồng, đề nghị UBND tỉnh, UBND huyện, thành phố có cơ chế hỗ trợ kinh phí cần thiết, đặc biệt là các mô hình/sản phẩm có khả năng đạt giải cao trong Cuộc thi tỉnh và toàn quốc.

Ban Tổ chức Cuộc thi sáng tạo Thanh, Thiếu niên và Nhi đồng tỉnh Ninh Bình lần thứ VII (2015-2016) trân trọng Báo cáo./.

Nơi nhận:

- Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Trưởng BTC Cuộc thi tỉnh;
- Văn phòng VP6, VP7 UBND tỉnh;
- Các Cơ quan đồng tổ chức;
- Các thành viên trong BTC Cuộc thi;
- BTC Cuộc thi các huyện, thành phố;
- Phòng Giáo dục và đào tạo các huyện, thành phố;
- Các huyện Đoàn, thành Đoàn;
- Các Trường THPT, TTGDTX trong tỉnh;
- Lưu VT.

Đề B/c

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



**CHỦ TỊCH LIÊN HIỆP HỘI TỈNH
Đỗ Văn Dung**



DANH SÁCH

Các Tập thể, cá nhân đoạt giải Cuộc thi Sáng tạo

Thanh, Thiếu niên và Nhi đồng tỉnh Ninh Bình, lần thứ VII (2015-2016)

được kèm theo Báo cáo số: 144/BC-BTC ngày 8 tháng 8 năm 2016

của Ban Tổ chức Cuộc thi Sáng tạo Thanh, Thiếu niên và Nhi đồng tỉnh)

I. Giải Tập thể:

1. Giải Nhất: Ban Tổ chức Cuộc thi thành phố Ninh Bình;
2. Giải Nhì: Ban Tổ chức Cuộc thi huyện Hoa Lư;
3. Giải Ba: Ban Tổ chức Cuộc thi thành phố Tam Điệp;
4. Giải Ba: Ban Tổ chức Cuộc thi huyện Kim Sơn.

II. Giải Cá nhân (63 giải):

TT	TÊN MÔ HÌNH/SẢN PHẨM	HỌ TÊN TÁC GIẢ	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC THAM DỰ
GIẢI NHẤT (03 giải) (04 em)				
1	Máy diệt khuẩn, khử độc đa năng	Phạm Xuân Huân	Lớp 11B3, Trường THPT Trần Hưng Đạo, thành phố Ninh Bình	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế
2	Máy bán bóng đa năng	Chu Minh Hiếu	Lớp 12 Lý Trường THPT Chuyên Lương Văn Tụy, TP Ninh Bình	Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em
		Vũ Hoài Linh	Lớp 11 Anh	
3	Máy phun thuốc sâu đa năng	Vũ Tuấn Thành	Lớp 11M, Trường THPT Hoa Lư A, huyện Hoa Lư	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế
GIẢI NHÌ (06 giải)				
1	CNC - Máy vẽ hình	Đình Hồng Thái	Lớp 12G, Trường THPT Hoa Lư A, huyện Hoa Lư	Đồ dùng dành cho học tập
2	Hệ thống vườn mini	Nguyễn Sỹ Tường	Lớp 9B, Trường THCS Gia Thanh, huyện Gia Viễn	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế
3	Bàn học phòng bộ môn	Phạm Ngọc Nam Phạm Việt Anh Nguyễn Quốc Trung	Lớp 9A, Trường THCS Quang Trung, thành phố Tam Điệp	Đồ dùng dành cho học tập

4	Máy khóa số điện tử	Lã Thị Phương Thảo Ninh Tuấn Linh	Lớp 12B, Trường THPT Hoa Lư A, huyện Hoa Lư	Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em	
5	Máy phát tinh điện	Nguyễn Mạnh Hà	Lớp 9B, Trường THCS Lưu Phương, huyện Kim Sơn	Đồ dùng dành cho học tập	
6	Hải đăng sử dụng năng lượng gió vận hành tự động	Đinh Thanh Nga	Lớp 9B	Trường THCS Yên Sơn, TP Tam Điệp	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế
		Vũ Thị Thúy Linh			
		Vũ Khắc Đạt	Lớp 8C		
		Hà Thị Phương Nhung	Lớp 8A		
Nguyễn Ngọc Diệp					
GIẢI BA (20 giải)					
1	Phần mềm quản lý học sinh trong trường trung học	Phạm Trung Đức	Lớp 12A, Trường THPT Tạ Uyên, huyện Yên Mô	Phần mềm tin học	
2	Máy ghi đa năng chỉ số thiết bị đo	Vũ Khánh Linh	Lớp 11A, Trường THPT Yên Khánh A, huyện Yên Khánh	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế	
3	Máy rang các loại củ, hạt	Vũ Phương Dung Nguyễn Duy Tùng Trương Việt Thắng	Lớp 10B1, Trường THPT Kim Sơn A, huyện Kim Sơn	Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em	
4	Thiết kế chế tạo bình nước nóng tận dụng nhiệt dư thừa từ bếp củi rơm	Nguyễn Tùng Lâm	Lớp 11B11	Trường THPT Kim Sơn A, huyện Kim Sơn	Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em
		Phạm Xuân Giang	Lớp 11B1		
5	Bếp nướng	Vũ Hương Giang	Lớp 7B, Trường THCS Lê Hồng Phong, TP Ninh Bình	Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em	
6	Rô bốt cứu hỏa và cứu nạn	Phạm Thành Đạt	Lớp 10B1, Trường THPT Gia Viễn C, huyện Gia Viễn	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế	
7	Thuốc đo khoảng cách	Nguyễn Hoàng Dương Phan Công Thực	Lớp 8C, Trường THCS Khánh Phú, huyện Yên Khánh	Đồ dùng dành cho học tập	
8	Máy hút bụi	Chu Thị Hiền	Lớp 8A, Trường THCS Ân Hòa, huyện Kim Sơn	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế	

9	Hệ thống cảnh báo lũ sử dụng nguồn năng lượng mặt trời và tua bin nước	Phạm Minh Anh	Lớp 12A	Trường THPT Nho Quan A, huyện Nho Quan	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế
		Nguyễn Thị Hồng Lý	Lớp 11D		
10	Máy sinh hoạt đa năng gia đình	Tổng Đức Phương Đình Duy Vũ Đình Đức Vũ	Lớp 8B, Trường THCS Ninh Nhất, TP Ninh Bình		Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em
11	Máy quét rác bãi biển	Nguyễn Ngọc Tùng	Lớp 11H, Trường THPT Kim Sơn C, huyện Kim Sơn		Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế
12	Máy bơm nước tạo dòng điện nhỏ	Lê Đức Độ Phan Văn Phúc	Lớp 12B2	Trường THPT Yên Khánh B, huyện Yên Khánh	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế
			Lớp 11B2		
13	Máy nạo củ quả đa năng	Phạm Đăng Lưu Hoàng Minh Toàn	Lớp 8B, Trường THCS Ninh Xuân, huyện Hoa Lư		Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em
14	Máy phục hồi chức năng cho người bị liệt	Nguyễn Văn Mạnh Phạm Tấn Dũng	Lớp 11B6, Trường THPT Đình Tiên Hoàng, thành phố Ninh Bình		Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế
15	Sách các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm của Việt Nam	Nguyễn Hồng Vũ	Lớp 4A	Tiểu học Trần Phú, thành phố Tam Điệp	Đồ dùng dành cho học tập
		Đỗ Trí An			
		Trịnh Nhật Thăng	Lớp 4 I		
		Nguyễn Hương Giang	Lớp 4K		
		Đình Phương Thảo	Lớp 4H		
16	Trang Web trao đổi kinh nghiệm học tập	Trần Anh Tuấn Nguyễn Thị Nga	Lớp 11B1, Trường THPT Kim Sơn B, huyện Kim Sơn		Phần mềm tin học
17	Xe lăn điện dành cho người khuyết tật và người già	Giang Quốc Hoàn Nguyễn Quốc Hưng Đình Vạn Tuấn	Lớp 10A, Trường THPT Hoa Lư A, huyện Hoa Lư		Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế
18	Máy sàng lọc đa năng dùng trong nông nghiệp	Trần Thị Lụa	Lớp 9, Trường THCS Chính Tâm, huyện Kim Sơn		Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế
19	Mũ Bảo hiểm thông minh	Trần Minh Chiến	Lớp 12B2, Trường THPT Gia Viễn C, huyện Gia Viễn		Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế

20	Lò áp trùng gia cầm	Tạ Ngọc Chinh	Lớp 11B	Trường THPT Nho Quan B, huyện Nho Quan	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế
		Nguyễn Tiên Phong			
		Trần Quang Thăng	Lớp 11P		
GIẢI KHUYẾN KHÍCH (30 giải)					
1	Hệ thống bánh phụ hỗ trợ ô tô thùng xăm trên đường cao tốc	Đinh Tất Anh	Lớp 9A, Trường THCS Khánh Lợi, huyện Yên Khánh		Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em
2	Giàn phơi quần áo tự động	Đào Tuấn Anh Trịnh Thế Anh	Lớp 11B1, Trường THPT Gia Viễn A, huyện Gia Viễn		Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em
3	Phần mềm quản lý thư viện trường học	Nguyễn Tiến Đạt Nguyễn Thị Mỹ Duyên	Lớp 9B, Trường THCS Khánh Dương, huyện Yên Mô		Phần mềm tin học
4	Hệ thống rang, sấy, nướng bằng điện	Trần Hà Phương	Lớp 7B,	Trường THCS Đông Giao, thành phố Tam Điệp	Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em
		Nguyễn Thái An	Lớp 7B,		
		Đặng Minh Hiền	Lớp 7C,		
		Lê Thị Minh Châu	Lớp 9B,		
		Vũ Đức Nam	Lớp 7C,		
5	Ngọn đèn lịch sử Việt Nam	Phạm Thanh Huyền	Lớp 5C, Trường Tiểu học Thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan		Đồ dùng dành cho học tập
6	Thiết bị lọc bụi trong không khí	Hoàng Thị Khánh Hương Nguyễn Đỗ Thu Hương	Lớp 9C, Trường THCS Ninh Vân, huyện Hoa Lư		Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế
7	Mũ bảo hiểm thông minh	Bùi Hà Phương	Lớp 9G, Trường THCS Lý Tự Trọng, thành phố Ninh Bình		Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em
8	Bình nóng lạnh và Hệ thống lọc nước dùng năng lượng mặt trời	Phạm Linh Vân	Lớp 9A, Trường THCS Kim Trung, huyện Kim Sơn		Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế
9	Đèn và quạt sử dụng khí mát điện	Đinh Hoàng Nam Bùi Thị Hải Yến	Lớp 6B, Trường THCS Lê Hồng Phong, thành phố Ninh Bình		Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em
10	Carboss - xe thăm dò	Đinh Hồng Thái	Lớp 12G	Trường THPT Hoa Lư A, huyện Hoa Lư	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế
		Đỗ Hữu Toàn	Lớp 10A		
11	Máy sục khí sục giở	Đỗ Quang Minh	Lớp 8A, Trường THCS Khánh Hồng, huyện Yên Khánh		Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế

12	Máy phát điện sử dụng rác thải	Trần Quang Dũng Nguyễn Việt Cường	Lớp 10B10, Trường THPT Gia Viễn A, huyện Gia Viễn	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế	
13	Máy cây mi ni dùng cho người dân miền núi	Nguyễn Tiến Hưng Đinh Văn Tú	Lớp 10M, Trường THPT Nho Quan A, huyện Nho Quan	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế	
14	Hệ thống nhận biết tai nạn giao thông thông minh	Lã Anh Tuấn	Lớp 10A, Trường THPT Nguyễn Huệ, thành phố Tam Điệp	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế	
15	Trang web Trường THCS Đồng Hường	Đỗ Hải Nam	Lớp 7A,	Trường THCS Đồng Hường, huyện Kim Sơn	Phần mềm tin học
		Vũ Thùy Trang	Lớp 7B,		
		Phạm Nguyễn Tiến Đức	Lớp 7C,		
16	Dụng cụ chống đập, vỡ cửa kính	Nguyễn Trần Nhật Hà	Lớp 7D, Trường THCS Ninh Vân, huyện Hoa Lư	Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em	
17	Bình chữa cháy xách tay tiện ích trong gia đình và trường học	Vũ Ngọc Linh Hoàng Thị Thanh Trà	Lớp 8B, Trường THCS Ninh Xuân, huyện Hoa Lư	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế	
18	Gậy thông minh cho người mù	Đinh Hồng Thái	Lớp 12G, Trường THPT Hoa Lư A, huyện Hoa Lư	Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em	
19	Thiết bị điều khiển điện tử xa bằng điện thoại	Phạm Ngọc Trinh	Lớp 12H, Trường THPT Kim Sơn C, huyện Kim Sơn	Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em	
20	Hệ thống thu gom và xử lý rác thải	Đinh Lan Hương Phạm Xuân Bách	Lớp 9B, Trường THCS Khánh Hải, huyện Yên Khánh	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế	
21	Hệ thống lọc nước ĐNQ	Phạm Văn Đức Nguyễn Vương Ngọc Vũ Thành Quang	Lớp 12B, Trường THPT Yên Mô A, huyện Yên Mô	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế	
22	Tạo Website học tập	Trần Minh Chiến Bùi Văn Tâm	Lớp 10B4, Trường THPT Kim Sơn A, huyện Kim Sơn	Phần mềm tin học	
23	Dây phơi thông minh	Đào Thị Phương Thảo	Lớp 8A, Trường THCS Ninh An, huyện Hoa Lư	Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em	
24	Điện phân nước	Phạm Thanh Tùng Nguyễn Thành Luân Bùi Minh Tuyên	Lớp 6B, Trường THCS Trường Yên, huyện Hoa Lư	Đồ dùng dành cho học tập	

25	Bộ sạc pin xe điện bằng năng lượng mặt trời	Phạm Thế Lực	Lớp 10B, Trường THPT Nguyễn Huệ, thành phố Tam Điệp	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế
26	Bộ điều khiển thiết bị thông minh	Nguyễn Sơn Tùng	Lớp 11A, Trường THPT Hoa Lư A, huyện Hoa Lư	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế
27	Dụng cụ cưa bằng tay	Đào Anh Tú	Lớp 8A, Trường THCS Ninh An, huyện Hoa Lư	Các dụng cụ sinh hoạt gia đình
28	Đèn bàn sử dụng năng lượng sạch	Đinh Thị Thanh Thảo Nguyễn Thị Kiều Anh	Lớp 9B, Trường THCS Khánh Dương, huyện Yên Mô	Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em
29	Xạc không dây ô tô điện bằng năng lượng mặt trời	Vũ Thị Huyền Trang	Lớp 12B, Trường THPT Yên Khánh A, huyện Yên Khánh	Bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế
30	Giàn phơi quần áo thông minh	Đỗ Văn Phúc	Lớp 11C, Trường THPT Kim Sơn C, huyện Kim Sơn	Các dụng cụ sinh hoạt gia đình và đồ chơi trẻ em
GIẢI PHỤ (04 giải)				
1	01 Giải dành cho tác giả Nhỏ tuổi nhất:	Tác giả Nguyễn Thị Hiền, lớp 1A, Trường Tiểu học Ninh An, huyện Hoa Lư với mô hình/sản phẩm " Bông hoa tặng mẹ tặng cô "		
2	01 Giải dành cho tác giả có mô hình đẹp nhất	Nhóm tác giả Nguyễn Hồng Vũ, Đỗ Trí An, lớp 4A; Trịnh Nhật Thăng, lớp 4I; Nguyễn Hương Giang, lớp 4K; Đinh Phương Thảo, lớp 4H, Trường Tiểu học Trần Phú, TP Tam Điệp, với mô hình/sản phẩm: " Sách các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm của Việt Nam "		
3	01 Giải dành cho tác giả là người dân tộc thiểu số	Nhóm tác giả Đinh Thị Thu Cúc, Đinh Đức Anh, Đinh Phú Quý, lớp 1B, Trường Tiểu học Văn Phương, huyện Nho Quan với Mô hình/sản phẩm " Nhà cao tầng bằng tấm tre "		
4	01 Giải dành cho tác giả là thuộc vùng khó khăn	Tác giả Vũ Xuân Kiên, lớp 9 A Trường THCS Kỳ Phú, huyện Nho Quan với mô hình/sản phẩm " Hoạt động của thiết bị hẹn giờ tự động bơm nước tưới cây "		

Tổng số: - Giải Tập thể: 04 tập thể

- Giải Cá nhân: 63 mô hình/sản phẩm đoạt giải, trong đó có: 03 giải Nhất, 06 giải Nhì, 20 giải Ba, 30 giải Khuyến khích và 04 giải phụ)